

Số: 673/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “TRIỂN KHAI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tại Tờ trình số 1045/TTr-CT ngày 31/03/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Triển khai Hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước” (sau đây gọi chung là Đề án).

Điều 2. Giao Cục trưởng Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả Đề án theo quy định.

Thủ trưởng các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Cục Thuế chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Đài PTTH & Báo BP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các hiệp hội doanh nghiệp;
- Lưu: VT.

Trần Tuệ Hiền



ĐỀ ÁN

TRIỂN KHAI HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 14/04/2022 của UBND tỉnh Bình Phước)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Hóa đơn điện tử là xu hướng tất yếu để xác thực việc mua bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ mà thế giới đã thực hiện nhiều năm trước đây, ở Việt Nam đã triển khai thí điểm và triển khai diện rộng ở nhiều địa phương như Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Phú Thọ và tỉnh Bình Định. Việc sử dụng hóa đơn điện tử tiết giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi thực hiện các thủ tục hành chính thuế, góp phần tạo lập môi trường kinh doanh hiện đại, văn minh, bình đẳng cho người dân, doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản công tác quản lý thuế, chống thất thu, hạn chế gian lận thương mại.

Có thể nói Hóa đơn điện tử là giải pháp tiên tiến, mang lại lợi ích đa chiều cho cả doanh nghiệp, tổ chức, người nộp thuế, cho cơ quan quản lý nhà nước và toàn xã hội.

Chính vì những lợi ích thiết thực của Hóa đơn điện tử, ngày 19 tháng 10 năm 2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về việc quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử; ngày 17 tháng 9 năm 2021 Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 78/2021/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; theo đó, toàn bộ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (trừ một số ít trường hợp không đủ điều kiện theo quy định) bắt buộc phải chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử trong giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ kể từ ngày 01/7/2022 và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin áp dụng quy định về hóa đơn điện tử trước ngày 01/7/2022.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, trong đó xác định việc triển khai hóa đơn điện tử là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tài chính trong thời gian tới; ngày 01/11/2021 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2816/QĐ-UBND về việc ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bình Phước chuyển đổi số năm 2021-2022 và giao nhiệm vụ cho Cục Thuế phải thực hiện thành công việc chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử cho toàn bộ cộng đồng doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Thực hiện thành công áp dụng hóa đơn điện tử sẽ tạo tiền đề tốt để ngành Thuế nói riêng và ngành Tài chính nói chung hoàn thành nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của tỉnh nhà trong thời gian tới.

Do đặc thù vị trí địa lý tỉnh Bình Phước là tỉnh biên giới, mật độ dân cư thưa và phân bố không đồng đều, có 10/11 huyện, thị xã thuộc địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (trừ thành phố Đồng Xoài). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang quản lý thuế đối với hơn 8.000 doanh nghiệp, tổ chức và hơn 10.800 hộ kinh doanh, trong đó đa số là doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ, hộ kinh doanh nhỏ, lẻ có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, hiện đang sử dụng hóa đơn giấy, quản lý hóa đơn theo phương thức thủ công, chưa hiểu biết nhiều về những lợi ích mà hóa đơn điện tử mang lại, nên để tạo được sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc chuyển đổi từ việc sử dụng hóa đơn giấy sang sử dụng hóa đơn điện tử, đảm bảo theo đúng lộ trình của Chính phủ thì việc triển khai đòi hỏi sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành. Do đó, việc ban hành Đề án “Triển khai Hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước” là rất cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Phần II

NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục tiêu.

Tổ chức triển khai hóa đơn điện tử đến tất cả các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành và tuân thủ thực hiện chuyển đổi sang sử dụng Hóa đơn điện tử.

Phấn đấu đến ngày 01/7/2022 có 100% doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử (có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP) nhằm đẩy mạnh phát

triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; thực hiện “công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, đổi mới” hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu.

a) Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong thực hiện Đề án triển khai hóa đơn điện tử; đồng thời tuyên truyền sâu rộng bằng các hình thức đến từng doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh để nắm bắt thông tin và áp dụng.

b) Việc thực hiện Đề án phải đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các giải pháp của Đề án để đảm bảo hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

3. Phạm vi điều chỉnh.

Đề án này quy định về công tác phối hợp giữa cơ quan Thuế với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Đối tượng áp dụng.

a) Chủ thể thực hiện công tác triển khai thuộc phạm vi của Đề án là lãnh đạo Cục Thuế tỉnh Bình Phước, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh, cơ quan Báo, Đài tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng được triển khai của Đề án là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; tổ chức, cá nhân mua hàng hóa, dịch vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử.

II. NHIỆM VỤ

1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh áp dụng hóa đơn điện tử.

a) Nội dung tuyên truyền:

- Lợi ích của việc thực hiện hóa đơn điện tử.
- Hướng dẫn đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, lập, quản lý, sử dụng, truyền dữ liệu Hóa đơn điện tử đến cơ quan Thuế.
- Hướng dẫn sử dụng các chức năng của phần mềm hóa đơn điện tử.
- Những nội dung mới của hóa đơn điện tử theo quy định của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính.

b) Hình thức tuyên truyền:

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, liên tục trong quá trình tổ chức triển khai Đề án như: hướng dẫn bằng văn bản, tổ chức tập huấn, qua Báo đài, Cổng thông

tin điện tử tỉnh Bình Phước, Cục Thuế và các sở, ban, ngành... phù hợp với từng đối tượng người nộp thuế.

2. Thực hiện rà soát các tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh.

a) Thông báo đến doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về các tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử, tổ chức truyền nhận hóa đơn điện tử đủ điều kiện.

b) Rà soát, phối hợp với Tổng cục Thuế thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của ngành thuế các tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử, tổ chức truyền nhận hóa đơn điện tử đủ điều kiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 78/2021/TT-BTC.

3. Rà soát phân loại người nộp thuế trên địa bàn là đối tượng sử dụng các loại hóa đơn điện tử theo quy định để tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế áp dụng hóa đơn điện tử.

a) Thực hiện rà soát, phân loại người nộp thuế đủ điều kiện áp dụng hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã xác thực của cơ quan thuế.

b) Thông báo đến doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh biết và chuẩn bị điều kiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Thông tư số 78/2021/TT-BTC.

c) Đào tạo, tập huấn về chính sách hóa đơn điện tử theo quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Thông tư số 78/2021/TT-BTC cho công chức thuế, người nộp thuế.

4. Tổ chức công bố công khai đường dây nóng tại các cơ quan thuế trên địa bàn để kịp thời hỗ trợ, giải đáp các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai. Danh bạ điện thoại các Bộ phận một cửa của cơ quan thuế các cấp để người nộp thuế liên hệ.

5. Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Thực hiện hoàn thành trong năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thuế tỉnh.

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp trong tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai hóa đơn điện tử.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh để theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Lập Kế hoạch tổ chức triển khai áp dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai thông tin trên diện rộng về lợi ích của việc sử dụng hóa đơn điện tử để người nộp thuế nắm bắt thông tin, tự giác thực hiện chuyển đổi việc sử dụng hóa đơn giấy sang sử dụng hóa đơn điện tử; tổ chức các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm ứng dụng hóa đơn có mã của cơ quan thuế, phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử như: Viettel, PNPT, Mobiphone, Misa... tổ chức các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm hóa đơn không có mã của cơ quan thuế; kịp thời hỗ trợ các vướng mắc trong quá trình triển khai áp dụng hóa đơn điện tử của người nộp thuế về chính sách, quy trình nghiệp vụ và sử dụng phần mềm ứng dụng.

đ) Rà soát, phân loại tổng thể người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn là đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định để trực tiếp thông báo, hướng dẫn triển khai áp dụng hóa đơn điện tử. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ điều kiện về cơ sở hạ tầng và giải pháp công nghệ thông tin để thực hiện việc lập hóa đơn điện tử, chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế, gửi hóa đơn điện tử cho người mua và các nội dung khác về quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước tổ chức tuyên truyền về nội dung Đề án.

g) Công bố đường dây nóng tại Cục Thuế và các Chi cục Thuế, nắm bắt và xử lý ngay những vướng mắc thuộc thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Thuế những nội dung vượt thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký việc sử dụng hóa đơn điện tử ngay từ khi đăng ký thành lập mới doanh nghiệp.

b) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh tuyên truyền về việc triển khai hóa đơn điện tử theo đúng quy định pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

a) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và quyền lợi khi sử dụng hóa đơn điện tử.

b) Tuyên truyền nội dung mới của hóa đơn điện tử, tuyên truyền vận động người nộp thuế thực hiện văn minh thương mại (mua, bán hàng hóa có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc; nâng cao uy tín của hộ kinh doanh; kê khai trung thực và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước...).

c) Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi để các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nghiệp lưu ý trong quá trình giao dịch, mua bán và nhận hóa đơn. Kịp thời tuyên truyền nêu gương, nhân rộng mô hình các địa phương, đơn vị triển khai tốt hóa đơn điện tử.

4. Cục Quản lý thị trường.

a) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng hóa đơn đối với hàng hóa trên khâu lưu thông, nguồn gốc của hàng hóa dịch vụ mua vào

của người nộp thuế, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các trường hợp mua, bán, sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn.

b) Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật cần thiết để sẵn sàng thực hiện việc kết nối, tra cứu thông tin hóa đơn điện tử phục vụ công tác quản lý theo quy định của pháp luật ngay sau khi triển khai hóa đơn điện tử tại địa phương.

5. Công an tỉnh.

a) Chủ động nắm tình hình, phối hợp với Cục Thuế, các ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về các phương thức, thủ đoạn của các đối tượng mua, bán, sử dụng bất hợp pháp hóa đơn điện tử để trốn thuế, thu lợi bất chính hoặc gây thất thu cho ngân sách nhà nước; phối hợp tiến hành kiểm tra, thanh tra, xác minh hóa đơn đối với các cơ sở, doanh nghiệp có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật trên lĩnh vực này để chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

b) Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật cần thiết để sẵn sàng thực hiện việc kết nối, tra cứu thông tin hóa đơn điện tử phục vụ công tác quản lý theo quy định của pháp luật ngay sau khi triển khai hóa đơn điện tử tại địa phương.

6. Kho bạc Nhà nước tỉnh.

a) Thông qua công tác kiểm soát thủ tục chi thường xuyên và chi đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn khác, kịp thời thông báo đến cơ quan thuế cùng cấp các đơn vị còn sử dụng hóa đơn giấy kể từ thời điểm áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Tuyên truyền vận động các đơn vị thanh toán vốn ngân sách nhà nước áp dụng hóa đơn điện tử và chấp hành đúng các quy định hiện hành về hóa đơn điện tử.

7. Các Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các Hội viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để tham gia sử dụng hóa đơn điện tử.

b) Tổng hợp, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hóa đơn điện tử về Cục Thuế để được hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc liên quan tăng cường công tác phối hợp với Chi cục Thuế trong quá trình thực hiện triển khai hóa đơn điện tử.

b) Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh tại địa bàn khi tổ chức triển khai áp dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, Thông tư số 78/2021/TT-BTC.

c) Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung này trên hệ thống Đài truyền thanh và trên Trang thông tin điện tử của các huyện, thị xã, thành phố; trên loa phóng thanh của Ban quản lý chợ, thôn, ấp, khu phố....

9. Người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

a) Thực hiện chuyển đổi việc sử dụng hóa đơn giấy sang sử dụng hóa đơn điện tử đúng thời hạn theo thông báo của cơ quan thuế.

b) Thực hiện đăng ký áp dụng hóa đơn điện tử có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế đúng quy định và theo thông báo của cơ quan thuế.

c) Chấp hành nghiêm túc những quy định mới về hóa đơn điện tử theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC.

d) Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng hóa đơn điện tử để cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan phối hợp hỗ trợ cùng giải quyết.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời thông tin, phản ánh gửi Cục Thuế (cơ quan thường trực thực hiện đề án) tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

